

#SoKyHieuVanBan

#DiaDiemNgayBanHanh

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện Thăng Bình**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện Thăng Bình.

Thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện về chất vấn và trả lời chất vấn tại kỳ họp thứ 09, HĐND huyện Thăng Bình khoá XII, nhiệm kỳ 2021 – 2026,

UBND huyện Thăng Bình kính báo cáo kết quả thực hiện các nội dung tại Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện cụ thể như sau:

#### **A. TRÊN LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

##### **I. Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện**

###### **1. Kết quả triển khai**

Thực hiện Nghị quyết số 53/NQ-HĐND ngày 15/12/2021 của HĐND huyện về phát triển kinh tế vùng Tây huyện Thăng Bình giai đoạn 2022-2025; UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 07/01/2022 về việc triển khai thực hiện Đề án phát triển kinh tế vùng Tây huyện Thăng Bình giai đoạn 2022 – 2025;

Trong năm 2022, UBND huyện giao Phòng NN&PTNT phối hợp với các cơ quan liên quan: Trung tâm Kỹ thuật nông nghiệp, phòng Tài nguyên – Môi trường, phòng Tài chính – Kế hoạch và UBND các xã trên kiểm tra, phúc tra thực tế các mô hình kinh tế đã được UBND xã nghiệm thu và đề xuất phúc tra. Đã phúc tra 07/07 xã vùng Tây: Bình Lãnh, Bình Quế, Bình Định Nam, Bình Định Bắc, Bình Chánh, Bình Trị, Bình Phú với 124 mô hình. Trong đó: có 80 mô hình trồng trọt, 44 mô hình chăn nuôi, thủy sản. Kết quả các mô hình phúc tra đủ điều kiện đề nghị hỗ trợ: 77 mô hình trồng trọt, 25 mô hình chăn nuôi, thủy sản. Đến cuối năm 2022 tổng kinh phí đã được phân bổ về các địa phương để hỗ trợ cho các hộ dân: 1.379.669.350 đồng.

Trong 06 tháng đầu năm 2023, tiếp tục thực hiện công tác giải ngân đối với các mô hình đã được phúc tra trong năm 2022 đủ điều kiện hỗ trợ nhưng chưa kịp giải ngân, với tổng kinh phí đã được phân bổ về các địa phương để hỗ trợ cho các hộ dân: 1.157.2724.895 đồng. Đồng thời giao Trung tâm kỹ thuật Nông nghiệp huyện chủ trì phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT, phòng Tài nguyên – Môi trường, phòng Tài chính – Kế hoạch và UBND các xã trên kiểm tra, phúc tra thực

tế các mô hình kinh tế đã được UBND xã nghiệm thu và đề xuất phúc tra trong năm 2023 đối với 02 xã Bình Chánh, Bình Phú có tất cả 12 mô hình trồng trọt, 13 mô hình chăn nuôi, thủy sản. Tiếp tục tiến hành nghiệm thu, phúc tra 16 mô hình trồng trọt, 8 mô hình chăn nuôi, thủy sản tại các xã Bình Định Bắc, Bình Quế, Bình Trị.

*(Bảng tổng hợp kinh phí thực hiện đề án vùng Tây đến tháng 06/2023 đính kèm tại phụ lục 1)*

## **2. Đánh giá chung**

Nhiều mô hình trồng trọt, chăn nuôi đã được các hộ dân đầu tư lớn về kinh phí, nhân công và ứng dụng kỹ thuật, công nghệ vào trong sản xuất... để có được những mô hình đạt các tiêu chí về diện tích, quy mô, hiệu quả sản xuất. Một số mô hình đã cho sản phẩm thu hoạch đạt hiệu quả về kinh tế, góp phần tăng thu nhập đáng kể cho các hộ dân; một số mô hình đang trong giai đoạn hình thành và phát triển. Để khuyến khích, động viên các hộ dân thúc đẩy việc sản xuất từ những lợi thế sẵn có, nâng cao thu nhập cho cư dân nông thôn và để có những mô hình kinh tế cho người dân địa phương học tập, nhân rộng, cần có sự quan tâm, hỗ trợ, hướng dẫn, đồng hành từ nhà nước để người dân tiếp cận được những cơ chế hỗ trợ, hỗ trợ, khuyến khích.

## **3. Hạn chế, khó khăn**

- Hầu hết các mô hình nuôi bò, nuôi trâu, chủ hộ đã thực hiện tự nhân đàn hoặc mua của người dân xung quanh nên không có hóa đơn về mua con giống;

- Để đảm bảo về môi trường chăn nuôi cách xa khu vực nhà ở, một số hộ gia đình tận dụng các loại đất vườn, đất cây lâu năm, hàng năm đã bỏ hoang không sản xuất để xây dựng chuồng trại (các loại đất này người dân đang sử dụng ổn định, không có tranh chấp).

- Các mô hình trồng tiêu, trồng cây ăn quả, cây cảnh... đã hình thành và thực hiện từ các năm trước; hiện nay cây đã lớn, giếng khoan đã đóng trước đây, chính trang nay làm hồ sơ xin hỗ trợ không đảm bảo quy định.

## **II. Tình hình triển khai công tác quản lý nhà nước về trang trại**

### **1. Công tác chỉ đạo, điều hành**

Để đảm bảo triển khai Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện về tăng cường công tác quản lý nhà nước về trang trại trên địa bàn huyện Thăng Bình, UBND huyện đã ban hành Công văn số 182/UBND-VP ngày 10/02/2023, Công văn số 499/UBND-VP ngày 14/3/2023, Công văn số 843/UBND-VP ngày 25/5/2023 và Kế hoạch số 100/KH-UBND ngày 29/5/2023 về việc kiểm tra các trang trại trên địa bàn huyện Thăng Bình, UBND huyện tổ chức kiểm tra tại các trang trại. UBND huyện đã giao Phòng Nông nghiệp và PTNT chủ trì phối hợp với các ngành, địa phương có liên quan triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Tiến hành kiểm tra và làm việc với chủ trang trại để xác định cụ thể những nội dung không đúng theo phương án được duyệt để chấn chỉnh, xử lý, hướng dẫn trang trại tiếp tục củng cố, hoạt động theo phương án được duyệt hoặc điều chỉnh bổ sung phương án sản xuất để thực hiện.

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên – Môi trường và các địa phương xác định cụ thể những trang trại chưa thực hiện ký hợp đồng thuê đất, chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính, giải quyết các khiếu nại có liên quan, lập các thủ tục để ký hợp đồng thuê đất; truy thu tiền thuê đất và thực hiện nộp tiền thuê đất theo quy định.

- Phối hợp với BQL Dự án – Đô thị và các địa phương kiểm tra xác định cụ thể các trường hợp sử dụng đất sai mục đích (xây dựng nhà ở,...), lấn chiếm đất đai, trên cơ sở đó tham mưu UBND huyện xử lý theo quy định của pháp luật

- Phối hợp với Thanh tra xây dựng Kế hoạch tổ chức Thanh tra để xác định mức độ vi phạm; Phối hợp với Phòng Tài nguyên – Môi trường lập các thủ tục liên quan đến thu hồi đất.

## **2. Kết quả kiểm tra hoạt động của các trang trại**

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, địa phương liên quan làm việc trực tiếp với các chủ trang trại và tổ chức kiểm tra tại 17 trang trại (*Kết quả kiểm tra và đề xuất giải pháp xử lý chi tiết theo phụ lục 2 đính kèm*). Trong đó:

**Số trang trại hoạt động đúng với phương án được duyệt : 02/17** (bao gồm: Trang trại nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi bò tại Khu phố 1, thị trấn Hà Lam, do ông Phan Lý đầu tư; Trang trại nuôi trồng thủy sản tại thôn Lạc Câu xã Bình Dương do ông Lê Thiên Ân đầu tư. **Số trang trại còn lại hoạt động không đúng với phương án được duyệt.**

**Số trang trại chưa thực hiện ký hợp đồng thuê đất, chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính: 04/17** (bao gồm: Trang trại trồng cây lâm nghiệp và chăn nuôi tại thôn Châu Xuân, xã Bình Định Nam do ông Nguyễn Quang Hồng (đã chết) đầu tư. Hiện nay ông Nguyễn Quang Hải đang sử dụng; Trang trại trồng trọt và chăn nuôi kết hợp tại tổ 10 thôn Cao Ngạn, xã Bình Lãnh do ông Lê Văn Tính đầu tư; Trang trại tổng hợp của ông Đoàn Công Trình thôn Vinh Nam, xã Bình Trị. Ông Đoàn Công Trình (đã chết) hiện nay do ông Đoàn Minh Phước (con) đang sản xuất; Trang trại trồng điều và chăn nuôi gia súc, gia cầm tại thôn Trường An, xã Bình Tú, do ông Ngô Tấn Mận đầu tư)

**Số trang trại đã ký hợp đồng thuê đất và nộp tiền thuê đất 1 lần cho cả thời gian thuê đất: 02/17** (bao gồm: Trang trại chăn nuôi gà sử dụng đệm lót sinh học tại tổ 5 thôn Tịch Yên, xã Bình Nam do ông Lê Duy Đức đầu tư; Trang trại Trảng Trâm tại thôn Lạc Câu, xã Bình Dương do ông Phan Đức Tư đầu tư.

**Số trang trại đã ký hợp đồng thuê đất, nhưng còn nợ tiền thuê đất do vướng về đơn giá đất chưa được giải quyết: 02/17** (bao gồm Trang trại nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi bò tại Khu phố 1, thị trấn Hà Lam, do ông Phan Lý

đầu tư; Trang trại trồng cây lâu năm và chăn nuôi bò sinh sản tại thôn Nam Hà, xã Bình Dương do ông Trịnh Minh Hương đầu tư)

**Số trang trại không có nhu cầu tiếp tục sản xuất, chủ trang trại xin trả lại đất thuê và chuyển nhượng toàn bộ tài sản người khác: 04/17** (bao gồm Trang trại trồng cỏ nuôi bò, trồng cây ăn quả và trồng cây lâm nghiệp tại thôn 5 (nay là thôn An Lộc) xã Bình Định Nam do ông Nguyễn Bảy đầu tư; Trang trại chăn nuôi bò và nuôi cá tại tổ 9 thôn Tú Trà, xã Bình Chánh do ông Phùng Đạt (đã chết), bà Ngô Thị Lễ (vợ ông Phùng Đạt) đầu tư và bà Ngô Thị Ngọc đang sản xuất; Trang trại trồng cây lâu năm, nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi gia súc gia cầm tại tổ 12 thôn Thanh Ly 2 xã Bình Nguyên do ông Nguyễn Văn Tám đầu tư, hiện nay ông Trần Mai Hùng đang sản xuất; Trang trại nuôi trồng thủy sản tại tổ 2 thôn Vĩnh Xuân, xã Bình Trung do ông Ngô Văn Mai đầu tư, hiện nay do ông Phùng Văn Thường đang sản xuất)

**Số trang trại tạm thời dừng hoạt động tại thời điểm kiểm tra, nhưng có nhu cầu tiếp tục thực hiện sản xuất: 02/17** (bao gồm Trang trại trồng điều và chăn nuôi gia súc, gia cầm tại thôn Trường An, xã Bình Tú, do ông Ngô Tấn Mận đầu tư; Trang trại chăn nuôi gà sử dụng đệm lót sinh học tại tổ 5 thôn Tịch Yên, xã Bình Nam do ông Lê Duy Đức đầu tư)

**Số trang trại xây dựng nhà vừa ở vừa kết hợp làm việc trong khuôn viên trang trại: 06/17**

Trang trại chăn nuôi bò và nuôi cá tại tổ 9 thôn Tú Trà, xã Bình Chánh do ông Phùng Đạt (đã chết), bà Ngô Thị Lễ (vợ ông Phùng Đạt) đầu tư và bà Ngô Thị Ngọc đang sản xuất, Trong khuôn viên trang trại có nhà cấp 4, tường xây, mái tôn, nền xi măng, diện tích 135m<sup>2</sup>.

Trang trại trồng trọt và chăn nuôi kết hợp tại tổ 10 thôn Cao Ngạn, xã Bình Lãnh do ông Lê Văn Tính đầu tư, trong khuôn viên trang trại có nhà cấp 4 diện tích 66m<sup>2</sup>, tường xây gạch, mái tôn, nền xi măng.

Trang trại nuôi heo nái, bò cái sinh sản và cá nước ngọt tại tổ 12 thôn Thanh Ly 2, xã Bình Nguyên do ông Dương Phò đầu tư, hiện nay do ông Dương Ngọc Bá (con) đang sản xuất, trong khuôn viên trang trại có nhà ở diện tích 98m<sup>2</sup>.

Trang trại trồng điều và chăn nuôi gia súc, gia cầm tại thôn Trường An, xã Bình Tú, do ông Ngô Tấn Mận đầu tư, trong khuôn viên trang trại có nhà ở khoảng 170m<sup>2</sup>

Trang trại chăn nuôi gà sử dụng đệm lót sinh học tại tổ 5 thôn Tịch Yên, xã Bình Nam do ông Lê Duy Đức đầu tư, trong khuôn viên trang trại có nhà ở, diện tích 81m<sup>2</sup>

Trang trại Trảng Trầm tại thôn Lạc Câu, xã Bình Dương do ông Phan Đức Tư đầu tư, Khuôn viên trang trại có nhà lưu trú, 3 nhà kho.

### **3. Kết quả thanh tra các trang trại bỏ hoang**

UBND huyện giao Thanh tra chủ trì phối hợp với các ngành có liên quan xây dựng Kế hoạch tổ chức Thanh tra để xác định mức độ vi phạm.

Hiện nay, Thanh tra huyện đang phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Tài nguyên – Môi trường và Chi cục Thuế Thăng Bình hoàn chỉnh các hồ sơ liên quan để xây dựng Kế hoạch và thành lập Đoàn thanh tra các trang trại bỏ hoang.

UBND huyện kính trình HĐND huyện cho phép gia hạn thời gian báo cáo kết quả thanh tra trang trại sang kỳ họp HĐND cuối năm 2023.

#### **4. Những thuận lợi, khó khăn và giải pháp**

**4.1. Những thuận lợi:** Về cơ bản, phần lớn các trang trại tuân thủ các hoạt động theo phương án được duyệt; thực hiện nghĩa vụ về tài chính đảm bảo theo quy định. Hoạt động sản xuất của các trang trại đã góp phần phát triển kinh tế nông nghiệp, nâng cao thu nhập cho trang trại và người lao động.

#### **4.2. Những khó khăn**

- Do ảnh hưởng đại dịch Covid 19, khó khăn chung của nền kinh tế; tình hình dịch bệnh chăn nuôi, giá thức ăn, phân bón tăng cao; đứt gãy chuỗi liên kết từ sản xuất đến khâu tiêu thụ, giá bán đầu ra nông sản rất thấp nên các trang trại hoạt động cầm chừng, hiệu quả thấp, hiện nay nhiều trang trại vẫn chưa tái đàn, chưa tiếp tục đầu tư.

- Phần lớn địa điểm xây dựng các trang trại thường nằm ở địa bàn xa khu dân cư, khó khăn về giao thông, nước tưới, đất đai khô cằn, khó phát triển đối với cây trồng, con vật nuôi...

- Phần lớn các trang trại được hình thành từ những năm trước 2005, đã nhiều lần đầu tư phát triển trang trại nhưng đều không hiệu quả. Hiện nay phần lớn chủ trang trại đã lớn tuổi, một số người đã chết nên để lại cho người thân, cho người khác thuê để tiếp tục sản xuất hoặc đang lập thủ tục chuyển nhượng lại tài sản cho người khác để tiếp tục sản xuất. Bên cạnh đó, nguồn lực về tài chính, con người của nhiều trang trại còn khó khăn, không đảm bảo để đầu tư trang trại mà chủ yếu hoạt động cầm chừng.

Theo Thông tư 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về tiêu chí kinh tế trang trại thì quy định để đạt tiêu chí trang trại là rất khó, nhất là về doanh thu hằng năm phải đạt từ **01** đến **02** tỷ đồng, điều này là rất khó đối với trang trại (*Trang trại Trồng trọt: Giá trị sản xuất bình quân phải đạt từ 1,0 tỷ đồng/năm trở lên và tổng diện tích đất sản xuất từ 1,0 ha trở lên; Trang trại Nuôi trồng thủy sản: Giá trị sản xuất bình quân phải đạt từ 2,0 tỷ đồng/năm trở lên và tổng diện tích đất sản xuất từ 1,0 ha trở lên; Trang trại Chăn nuôi: Giá trị sản xuất bình quân phải đạt từ 2,0 tỷ đồng/năm trở lên và đạt quy mô chăn nuôi trang trại theo quy định tại Điều 52 Luật Chăn nuôi và văn bản hướng dẫn; Trang trại Lâm nghiệp: Giá trị sản xuất bình quân đạt từ 1,0 tỷ*

*đồng/năm trở lên và tổng diện tích đất sản xuất từ 10,0 ha trở lên; Đối với trang trại tổng hợp: Giá trị sản xuất bình quân phải đạt từ 2,0 tỷ đồng/năm trở lên và tổng diện tích đất sản xuất từ 1,0 ha trở lên).*

- Các trang trại tuy đã được cấp quyết định thu hồi đất, cho thuê đất nhưng không lập hợp đồng thuê đất với cơ quan quản lý nhà nước, không thực hiện nộp tiền thuê đất hằng năm theo quy định.

### **4.3. Giải pháp trong thời gian đến**

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, hướng dẫn đôn đốc các chủ trang trại tích cực hoàn thiện phương án, kịp thời điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với tình hình sản xuất thực tế địa phương.

- Đề nghị UBND các xã tổ chức rà soát việc sử dụng đất của các chủ trang trại để kịp thời điều chỉnh kế hoạch sử dụng đất hằng năm, hướng dẫn các chủ trang trại lập hồ sơ đăng ký điều chỉnh mục đích sử dụng đất cho phù hợp với phương án kinh tế trang trại.

- Đề nghị Chủ trang trại thực hiện báo cáo đúng quy định tại Thông tư 02/2020/TT-BNNPTNT ngày 28/02/2020 của Bộ NN&PTNT Quy định về tiêu chí kinh tế trang trại.

- Tiếp tục triển khai tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ, hướng dẫn, hỗ trợ các trang trại thực hiện các cơ chế chính sách phát triển sản xuất như Nghị quyết 35/NQ-HĐND tỉnh, Nghị quyết 17/NQ-HĐND tỉnh, nguồn vốn phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị từ nguồn NTM, Nghị quyết 53/NQ-HĐND huyện, nguồn vốn khuyến khích nông nghiệp huyện... để tiếp tục phát triển hiệu quả.

- Biện pháp xử lý tạm dừng, thu hồi, hủy quyết định phê duyệt phương án, quyết định cho thuê đất:

+ Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với các địa phương và đơn vị liên quan thường xuyên kiểm tra việc thực hiện phương án kinh tế trang trại; tham mưu UBND huyện xử lý, thu hồi quyết định phê duyệt phương án kinh tế trang trại đối với những trang trại không thực hiện đúng phương án, không hoạt động trong thời gian theo phương án được duyệt...

+ Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các địa phương và các đơn vị liên quan kiểm tra hiệu quả sử dụng đất đối với các trang trại, hướng dẫn trình tự thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng đất đúng quy định đối với trường hợp chủ trang trại có nhu cầu điều chỉnh, chỉnh lý cho phù hợp với tình hình sản xuất của phương án kinh tế trang trại, tham mưu UBND huyện xử lý, thu hồi quyết định giao đất, cho thuê đất đối với những trang trại sử dụng không đúng mục đích, sử dụng đất nhưng không có hồ sơ đề nghị chỉnh lý, chuyển đổi mục đích sử dụng đất; tiếp tục phối hợp với Chi cục Thuế để rà soát, thực hiện các hồ sơ, thủ tục liên quan đến truy thu tiền sử dụng đất đối với trang trại chưa nộp.

+ Ban quản lý dự án – Đô thị huyện chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên và

Môi trường, phòng Kinh tế và Hạ tầng và UBND các địa phương kiểm tra, xác định cụ thể những trường hợp có nhà ở, các công trình khác trong khuôn viên trang trại mà không đúng phương án, không đúng mục đích sử dụng đất, tham mưu UBND huyện xử lý theo quy định của pháp luật.

+ Chi cục Thuế huyện Thăng Bình thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và báo cáo tình hình thu tiền thuê đất đối với các trang trại trên địa bàn huyện.

+ Thanh tra huyện chủ trì phối hợp với các ngành, địa phương thanh tra các trang trại vi phạm đề xử lý theo quy định.

## **B. TRÊN LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI**

**1. Việc kiểm tra, xác minh, giải quyết đơn của công dân liên quan đến cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất khu khai thác quỹ đất ao cá Bình Nguyên:**

- **Nội dung kiến nghị:** Năm 1993, UBND xã Bình Nguyên và Hợp tác xã nông nghiệp Bình Nguyên tổ chức khai thác quỹ đất đã bán các lô đất với diện tích (50m x 6m) 300m<sup>2</sup> (kể cả hành lang đường Quốc lộ 1A) và thu số tiền đúng theo biên bản ngày 13/12/1993 về việc hợp định giá, nhưng khi cấp giấy chứng nhận QSD đất chỉ có với diện tích 75m<sup>2</sup>, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình các hộ. Đề nghị UBND huyện Thăng Bình xem xét lại việc cấp giấy chứng nhận QSD đất theo đúng biên bản ký ngày 13/8/1993 của Hội đồng định giá xã Bình Nguyên.

### **- Tình hình kiểm tra, xác minh, giải quyết nội dung kiến nghị**

UBND huyện đã giao nhiệm vụ cho Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra hiện trạng 16 lô đất bán đấu giá tại khu vực ao cá Hợp tác xã nông nghiệp Bình Nguyên, kết quả nhận thấy: 10 lô đã xây dựng nhà, 05 lô chưa xây dựng nhà và 01 lô xây dựng nhà máy xay xác lúa. Hiện nay, tất cả các hộ đang sử dụng diện tích đất đều lớn hơn diện tích đất được giao. Đồng thời, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với UBND xã mời các lãnh đạo Hợp tác xã và UBND xã vào thời điểm tổ chức bán đấu giá khai thác quỹ đất tại khu vực ao cá Hợp tác xã Bình Nguyên năm 1993 để nắm thêm thông tin vụ việc.

Qua kiểm tra lại toàn bộ hồ sơ khai thác quỹ đất tại khu vực ao cá Hợp tác xã nông nghiệp Bình Nguyên; hiện trạng sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân và thông tin về nguồn gốc, thời điểm, quá trình sử dụng đất của từng trường hợp (tại Báo cáo số 58/BC-UBND ngày 24/4/2023 của UBND xã Bình Nguyên), ngày 05/5/2023, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh nội dung đơn kiến nghị tại Báo cáo số 41/BC-TNMT như sau: căn cứ hồ sơ và kết quả kiểm tra, xác minh thì nội dung kiến nghị của 10 hộ dân về việc năm 1993 UBND xã Bình Nguyên và Hợp tác xã nông nghiệp Bình Nguyên tổ chức khai thác quỹ đất đã bán mỗi lô đất với diện tích (50m x 6m) 300m<sup>2</sup> (kể cả hành lang đường Quốc lộ 1A) và thu số tiền đúng theo biên bản ngày 13/12/1993 về việc hợp định

giá, nhưng khi cấp giấy chứng nhận QSD đất diện tích chỉ có 75m<sup>2</sup>, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của gia đình các hộ là không có cơ sở để giải quyết. Đồng thời, theo hiện trạng sử dụng đất và quy định về hành lang giao thông đường bộ, căn cứ Điều 22, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều luật đất đai, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện đã đề nghị UBND huyện Thăng Bình xem xét giải quyết công nhận quyền sử dụng đất (hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu) đối với các trường hợp hiện đã xây dựng nhà ở thời điểm trước ngày 01/7/2014 đảm bảo đúng hành lang giao thông theo quy định tại Thông báo số 14/TB-UBND ngày 27/01/2021 của huyện Thăng Bình và nộp tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

Qua xem xét nội dung đề xuất của Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện đã tiếp tục yêu cầu Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với cơ quan liên quan để tiến hành đo vẽ hiện trạng thực tế cụ thể về các trường hợp đã xây dựng nhà ở, kết quả xác định hiện trạng như sau:

Hiện nay, 16 lô đất bán đấu giá tại khu vực ao cá HTX Bình Nguyên đã có 10 lô xây dựng nhà, 05 lô chưa xây dựng nhà và 01 lô xây dựng nhà máy xay xác lúa (*có đính kèm theo nội dung chi tiết tại phụ lục 3*).

Qua xem xét nội dung báo cáo của Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện thống nhất giải quyết như sau:

- Đối với các trường hợp đã sử dụng đất ổn định để xây dựng nhà ở, không có tranh chấp (không ảnh hưởng hành lang giao thông theo quy định tại Thông báo số 14/TB-UBND ngày 27/01/2021 của UBND huyện Thăng Bình) thì xem xét giải quyết việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 22, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai và thu tiền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

- Đối với những trường hợp đã được giao đất nhưng hiện nay chưa xây dựng nhà ở: trường hợp các hộ gia đình, cá nhân có nhu cầu được giao đất, UBND huyện thống nhất xem xét thực hiện việc giao đất theo hình thức giao đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước quản lý theo quy định tại Khoản 11, Điều 1, Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và Quyết định số 27/2022/QĐ-UBND ngày 10/10/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Quy định việc rà soát, công bố công khai danh mục các thửa đất nhỏ hẹp do Nhà nước trực tiếp quản lý; việc lấy ý kiến người dân và công khai việc giao đất, cho thuê đất đối với các thửa đất nhỏ hẹp tại địa phương để sử dụng vào mục đích công cộng hoặc giao, cho thuê cho người sử dụng đất liền kề trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

## **2. Dự án Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai:**

### ***2.1. Đối với dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai giai đoạn 2***



Hiện nay, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã phối hợp với đơn vị tư vấn hoàn thành việc khảo sát, xây dựng khối lượng, dự toán chi tiết thực hiện dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tại 11 xã, thị trấn còn lại trên địa bàn huyện Thăng Bình. Qua đó, xác định dự toán kinh phí thực hiện dự án tại các xã, thị trấn còn lại của huyện là 73.159.470.000 đồng.

Đối với các xã, thị trấn thực hiện trong năm 2023, đã hoàn thành việc khảo sát, xây dựng hồ sơ thiết kế kỹ thuật - dự toán thực hiện dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tại xã Bình Nguyên, xã Bình Quý và thị trấn Hà Lam và trình HĐND huyện thống nhất bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn vốn ngân sách Nhà nước giai đoạn 2021 – 2025 đối với dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai (giai đoạn 2) với nguồn vốn 29 tỷ đồng tại Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 15/12/2022.

Ngày 15/02/2023, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định Thiết kế kỹ thuật – dự toán để có cơ sở phê duyệt, triển khai tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu thực hiện trong năm 2023 đối với dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tại xã Bình Nguyên, xã Bình Quý và thị trấn Hà Lam.

UBND huyện, Phòng Tài nguyên và Môi trường đã chủ động thường xuyên liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường để đề nghị sớm thẩm định Thiết kế kỹ thuật – dự toán. Đến ngày 15/6/2023, Sở Tài nguyên và Môi trường có Công văn số 1408/STNMT-QLĐĐ về việc góp ý TKKT-DT dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai 03 xã, thị trấn: Hà Lam, Bình Quý, Bình Nguyên, huyện Thăng Bình, theo đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị chỉnh sửa, bổ sung nhiều nội dung Thiết kế kỹ thuật – dự toán.

Hiện nay, Phòng Tài nguyên và Môi trường đang tiếp tục chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện nội dung Thiết kế kỹ thuật – dự toán theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường; dự kiến hoàn thành và trình Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định trước ngày 18/7/2023.

## **2.2. Đối với khối lượng hồ sơ còn lại của dự án xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai giai đoạn 1 (30% còn lại)**

Thực hiện Thông báo số 410/TB-UBND ngày 07/11/2022 của UBND tỉnh về kết luận tại buổi làm việc với huyện Thăng Bình nghe báo cáo tình hình thực hiện xây dựng hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu về đất đai; quản lý đất thổ cư, đất công ích; lĩnh vực du lịch, đầu tư xây dựng trạm y tế và tiến độ tiêm phòng vắc xin trên địa bàn tỉnh huyện: “UBND huyện chỉ đạo kiểm tra lại số lượng hồ sơ thực tế bị hư hỏng không còn sử dụng được (có biên bản kiểm tra) và rà soát lại các công việc đã thực hiện, chưa thực hiện đối với các trường hợp này để lập phương án, dự toán cụ thể, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo thực hiện”, UBND huyện đã chỉ đạo UBND 11 xã triển khai kiểm tra, rà soát hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD

đất tồn đọng. Trên cơ sở đó, giao Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thăng Bình tổng hợp và lập phương án, dự toán kinh phí thực hiện giải quyết khối lượng hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn lại chưa được thực hiện của dự án Xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai tại các xã, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, UBND tỉnh xem xét cho ý kiến chỉ đạo.

Qua kiểm tra nội dung tổng hợp của UBND các xã, UBND huyện nhận thấy: UBND các xã tổng hợp tất cả những trường hợp hồ sơ chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại địa phương (tổng cộng: 24.561 hồ sơ), không phân loại các trường hợp không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSD đất, các trường hợp chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận QSD đất, do đó, chưa có cơ sở xây dựng phương án, dự toán kinh phí thực hiện giải quyết.

Để có cơ sở xây dựng phương án, dự toán kinh phí giải quyết hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn tồn đọng, UBND huyện đã chỉ đạo UBND các xã tiếp tục rà soát, phân loại hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn tồn đọng tại địa phương, theo đó:

- Đối với các trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật, UBND các xã lập danh sách, nêu rõ lý do không đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và thông báo cho các hộ gia đình, cá nhân được biết, đồng thời niêm yết tại trụ sở UBND xã và Nhà văn hoá các thôn.

- Đối với các trường hợp chưa đủ điều kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật, UBND các xã tiếp tục tổng hợp, thông tin về tình trạng hồ sơ cấp giấy chứng nhận QSD đất đã lập và báo cáo về Phòng Tài nguyên và Môi trường để xây dựng phương án, dự toán kinh phí giải quyết.

### **3. Về việc thực hiện nhiệm vụ xin chủ trương cho phép tách thửa tại Khu tái định cư Đông Tiễn (xã Bình Trị và xã Bình Định Bắc)**

Dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư Bình Trị - Bình Định – huyện Thăng Bình – tỉnh Quảng Nam đã được UBND tỉnh Quảng Nam phê duyệt tại Quyết định số 4189/QĐ-UB ngày 25/9/2003 với mục tiêu là đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu nhằm tạo điều kiện sớm ổn định cuộc sống cho nhân dân vùng tái định cư hồ Đông Tiễn. Dự án Khu tái định cư Đông Tiễn đã được UBND huyện Thăng Bình phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 14/6/2006.

Qua kiểm tra, rà soát hồ sơ dự án, Khu tái định cư Đông Tiễn được bố trí phân tái định cư với diện tích mỗi lô 400m<sup>2</sup>. Chủ trương khi thực hiện dự án xây dựng Hồ chứa nước Đông Tiễn là người dân hiến đất và mỗi hộ dân thuộc trường hợp phải di dời chỗ ở khi thực hiện dự án Hồ chứa nước Đông Tiễn, xã Bình Trị được bố trí 01 lô đất tái định cư tại Khu tái định cư Đông Tiễn với diện tích 400m<sup>2</sup>, đã được giao đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; phần lớn đã xây dựng

nhà ở để ổn định đời sống.

UBND huyện Thăng Bình xét thấy: hiện nay, đa số các hộ dân được bố trí tái định cư tại Khu tái định cư Đông Tiễn có đông nhân khẩu, nhiều thế hệ cùng chung sống trên một thửa đất; diện tích thửa đất lớn nhưng nhiều trường hợp cha mẹ không thể tặng cho đất cho con để xây dựng nhà ở hoặc cha mẹ đã chết nhưng con cái chưa thể phân chia tài sản thừa kế là quyền sử dụng đất vì không thể thực hiện việc tách thửa đất; một số trường hợp trên thửa đất đã xây dựng 02 ngôi nhà ở.

Theo quy định tại Khoản 3, Điều 5 Quy định hạn mức giao, hạn mức công nhận quyền sử dụng đất và diện tích tối thiểu được tách thửa đối với các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam ban hành tại Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 05/11/2020 của UBND tỉnh Quảng Nam: *“Các khu vực hiện đang là biệt thự được tiếp tục quản lý, các khu vực hiện đang là dự án xây dựng nhà ở theo quy hoạch; biệt thự thuộc dự án đã quy hoạch; đất ở thuộc các dự án đã được Nhà nước giao đất, cấp Giấy chứng nhận cho từng thửa đất (lô đất) theo quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 được duyệt (trừ trường hợp quy hoạch này được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền điều chỉnh, thì việc tách thửa phải đảm bảo đúng theo quy hoạch đã điều chỉnh theo Quyết định này)”* thì các hộ dân đang sử dụng đất ở tại Khu tái định cư Đông Tiễn không được tách thửa. Như vậy, để có cơ sở tách thửa thì phải thực hiện việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu tái định cư Đông Tiễn. Hiện nay, điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu TĐC Đông Tiễn thuộc thẩm quyền của UBND huyện. Tuy nhiên, việc lập và phê duyệt hồ sơ điều chỉnh quy hoạch cần nhiều thời gian nên để giải quyết nguyện vọng của Nhân dân, UBND huyện đã báo cáo BTV Huyện uỷ xem xét, cho ý kiến về việc điều chỉnh quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 công trình Khu tái định cư Đông Tiễn tại xã Bình Trị và xã Bình Định Bắc để các hộ dân được thực hiện việc tách thửa theo quy định.

Sau khi có ý kiến thống nhất của BTV Huyện uỷ, UBND huyện sẽ giao Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan tham mưu điều chỉnh quy hoạch chi tiết theo đúng quy định.

## **C. TRÊN LĨNH VỰC XÂY DỰNG CƠ BẢN**

### **1. Tình hình chung**

Trong thời gian qua được sự chỉ đạo quyết liệt của Huyện Ủy, HĐND và UBND huyện; các phòng, ban và các cơ quan, đơn vị liên quan đã tích cực vào cuộc trong chỉ đạo, thực hiện công tác quyết toán, do đó công tác quyết toán dự án hoàn thành trên địa bàn huyện đã có nhiều chuyển biến tích cực, nhiều đơn vị chủ đầu tư, ở huyện, xã đã tích cực chủ động tháo gỡ vướng mắc, thực hiện quyết toán đúng thời gian quy định. Các công trình hoàn thành được quyết toán kịp thời đã góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư, làm cơ sở để xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản các dự án hoàn thành và tất toán dự án theo quy định, đồng thời làm cơ sở để các cơ quan chức năng kiểm soát tăng cường quản lý thu thuế hoạt động xây dựng đối với các dự án, công trình trên địa bàn huyện;

Tuy nhiên, công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản và quyết toán dự án hoàn thành trên địa bàn huyện vẫn còn một số tồn tại: nhiều đơn vị chủ đầu tư, đặc biệt là các đơn vị chủ đầu tư cấp xã, năng lực và ý thức trách nhiệm còn hạn chế, khi công trình hoàn thành chưa tổng hợp và lập báo cáo quyết toán kịp thời, chất lượng hồ sơ quyết toán một số công trình chưa cao, còn thiếu sót về trình tự thủ tục đầu tư, ký kết hợp đồng và thanh quyết toán. Đồng thời UBND một số xã và một số đơn vị chưa có biện pháp xử lý quyết liệt trong công tác hoàn thiện hồ sơ để nghiệm thu, quyết toán. Số lượng công trình hoàn thành nhưng chưa được nghiệm thu hoặc đã nghiệm thu nhưng chưa có văn bản chấp thuận kết quả nghiệm thu của cơ quan quản lý nhà nước về xây dựng nên chưa đủ điều kiện để lập báo cáo quyết toán.

## 2. Kết quả thực hiện

**2.1. Về công tác chỉ đạo:** Để triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện, ngày 30/12/2020 UBND huyện có Công văn số 2563/UBND-TC về đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình thuộc kế hoạch đầu tư công trên địa bàn huyện; ngày 06/02/2023 UBND huyện đã ban hành Thông báo số 19/TB-UBND về làm việc với các địa phương đơn vị về công tác quyết toán các dự án tồn đọng; ngày 21/02/2023 UBND huyện tiếp tục ban hành Công văn số 258/UBND-TC về đẩy nhanh quyết toán các dự án hoàn thành trên địa bàn huyện.

**2.2. Kết quả thực hiện:** Theo Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện đến ngày 15/12/2022 trên địa bàn huyện còn 45 công trình chưa quyết toán; Đến ngày 30/6/2023 các địa phương, đơn vị đã quyết toán được 34/45 công trình, còn lại 11 công trình, trong đó có 02 công trình thi công chưa hoàn thành (*Nhà máy xử lý nước thải tập trung CCN Hà Lam Chợ Được và Sân vận động Bình Lãnh*) và 09 công trình chưa đủ điều kiện lập báo cáo quyết toán (*vì chưa được phòng Kinh tế và Hạ tầng chấp thuận kết quả nghiệm thu*) trong đó có 03 công trình thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND huyện (*Bình Phục còn 01 công trình; Bình Lãnh còn 01 công trình và Trung tâm phát triển quỹ đất còn 01 công trình*) và 06 công trình thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND các xã (*Bình Minh còn 05 công trình; Bình Tú còn 01 công trình*). Cụ thể:

- **Bình Lãnh** còn 02 công trình: *Sân vận động xã, Trung tâm văn hóa xã và kiên cố hóa giao thông năm 2021*; Tuy nhiên công trình Sân vận động xã do vướng GPMB nên phải điều chỉnh thiết kế và hiện nay đang tổ chức thi công **còn lại 01 công trình** đến nay địa phương chưa lập xong các hồ sơ để trình phòng Kinh tế và Hạ tầng kiểm tra chấp thuận công tác nghiệm thu để quyết toán mặt dù UBND huyện đã ban hành các văn bản đôn đốc và tổ chức nhiều buổi làm việc với địa phương.

- **Bình Tú** còn **01 công trình**: *Cầu Vườn Đoàn*, UBND xã đang phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng giải quyết dứt điểm các vướng mắc để phòng Kinh tế và

Hạ tầng chấp thuận kết quả nghiệm thu làm cơ sở cho UBND xã phê duyệt quyết toán.

- **Bình Phục còn 01 công trình:** *Kiên cố hoá đường (ĐH) 2021; Hạng mục: Bổ sung mương thoát nước (mương kín) tuyến ĐH 19.TB (km00+593-km 0+713 (trái tuyến) và km1+131-km1+211 (trái tuyến), hiện nay UBND xã đang phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng hoàn chỉnh các hồ sơ để chấp thuận kết quả nghiệm thu và tiến hành quyết toán công trình.*

- **Bình Minh còn 05 công trình:** *Công trình Sân vận động xã Bình Minh; Công trình Sân thể thao thôn Bình Tịnh; Công trình Sân thể thao thôn Hà Bình; Hệ thống nước luộc mục thôn Tân An và Hệ thống nước luộc mục thôn Hà Bình, UBND xã đang phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng giải quyết dứt điểm các vướng mắc để phòng Kinh tế và Hạ tầng chấp thuận kết quả nghiệm thu làm cơ sở cho UBND xã phê duyệt quyết toán.*

- **Trung tâm phát triển quỹ đất và Công nghiệp dịch vụ còn 02 công trình:** *Cụm Công nghiệp Hà Lam-Chợ Được, Hạng mục: San nền lô A/A1 - Nhà máy sản xuất sản phẩm từ sợi HITEX.ONE VINA và Nhà máy xử lý nước thải tập trung CCN Hà Lam Chợ Được. Tuy nhiên công trình Nhà máy xử lý nước thải tập trung CCN Hà Lam Chợ Được còn bổ sung nhiều hạng mục và hiện nay đang tổ chức thi công, còn lại 01 công trình đến nay đơn vị chưa lập xong các hồ sơ để quyết toán.*

### 3. Nguyên nhân và giải pháp khắc phục trong thời gian đến

3.1. Nguyên nhân dẫn đến việc chưa xử lý dứt điểm hồ sơ tồn đọng có nhiều nguyên nhân khách quan, lẫn chủ quan như: Các đơn vị chủ đầu tư nhất là cấp xã ít quan tâm đến công tác quản lý, lưu trữ hồ sơ đầu tư dẫn đến có trường hợp hồ sơ bị thất lạc; cán bộ tham mưu công tác quản lý đầu tư XDCB ở xã không có chuyên môn về đầu tư, năng lực và ý thức trách nhiệm còn hạn chế nên tham mưu cho Chủ tịch UBND xã quyết định một số nội dung vượt thẩm quyền theo quy định, cùng với sự thay đổi nhân sự thực hiện nhiệm vụ cũng ảnh hưởng đến công tác tổng hợp hồ sơ, trình cơ quan quản lý chất lượng kiểm tra chấp nhận kết quả nghiệm thu làm cơ sở tổng hợp trình phê duyệt quyết toán;

3.2. Trong thời gian tới, để chấn chỉnh và tăng cường công tác quản lý đầu tư và quyết toán dự án hoàn thành, UBND huyện đề nghị các cấp, các ngành, địa phương trong huyện có những giải pháp sau:

#### a. Đối với UBND các xã, thị trấn

- Chủ đầu tư nếu không có chuyên môn thì phải thuê đơn vị tư vấn quản lý theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Tăng cường sự chỉ đạo của các cấp, nâng cao nhận thức và trách nhiệm

trong công tác quản lý đầu tư xây dựng và quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành để hàng năm không còn tồn đọng công trình đã hoàn thành nhưng chưa được nghiệm thu đưa vào sử dụng và chậm thực hiện quyết toán theo quy định.

- Công khai danh sách các nhà thầu vi phạm việc thực hiện hợp đồng, quyết toán hợp đồng, loại các nhà thầu có trong danh sách vi phạm không được tham gia dự thầu các dự án mới đối với các dự án do cấp huyện, xã quyết định đầu tư.

b. Đối với các Phòng, ban thuộc huyện: Chủ động tham mưu UBND huyện các văn bản chỉ đạo liên quan đến lĩnh vực quản lý của ngành để UBND huyện chỉ đạo các đơn vị chủ đầu tư trực thuộc rà soát và báo cáo các công trình hoàn thành chưa được nghiệm thu, quyết toán để có biện pháp xử lý dứt điểm các công trình tồn đọng. Xem xét đề nghị cấp có thẩm quyền không tiếp tục giao chủ đầu tư các công trình tiếp theo đối với những đơn vị không chấp hành tốt công tác quyết toán dự án hoàn thành.

c. Đối với các đơn vị chủ đầu tư

- Tập trung xử lý, lập hồ sơ tồn đọng các công trình có vướng mắc trong công tác quản lý chất lượng, nghiệm thu bàn giao các dự án đã hoàn thành gửi về phòng Kinh tế và Hạ tầng để phòng bố trí thời gian kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định; Đồng thời, lập báo cáo quyết toán các dự án hoàn thành gửi cơ quan thẩm tra quyết toán (*dự án UBND huyện quyết định đầu tư gửi phòng Tài chính và Kế hoạch; các dự án do UBND xã quyết định đầu tư gửi UBND xã*),

- Trong quá trình thực hiện nếu có tồn tại vướng mắc về công tác quản lý chất lượng hoặc kiểm tra công tác nghiệm thu bàn giao thì có báo cáo cụ thể từng công trình gửi về phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc có vướng mắc về công tác lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành có văn bản gửi phòng Tài chính Kế hoạch để các phòng kiểm tra phối hợp xử lý, nếu vượt thẩm quyền báo cáo UBND huyện chỉ đạo.

- Phòng Tài chính và Kế hoạch tiếp tục phối hợp với Phòng Kinh tế và Hạ tầng theo dõi, giám sát các đơn vị chủ đầu tư trong quá trình thực hiện. Đối với các đơn vị chủ đầu tư đã có văn bản nhắc nhở nhưng vẫn còn công trình tồn đọng không lập hồ sơ xử lý dứt điểm thì có văn bản đề nghị Chủ tịch UBND huyện yêu cầu kiểm điểm trách nhiệm và không giao làm chủ đầu tư các công trình tiếp theo.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND huyện, UBND huyện kính báo cáo HĐND xem xét./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TVHU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Hai Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan ban ngành, đoàn thể huyện;
- Đảng uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã, thị trấn;
- Công thông tin điện tử huyện;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

- Luru: VT.

**Phụ lục 1****BẢNG TỔNG HỢP KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN VÙNG TÂY  
ĐẾN THÁNG 06/2023***ĐVT: đồng*

<b>TT</b>	<b>Tên đơn vị</b>	<b>Kinh phí thực hiện</b>	<b>Ngân sách nhà nước đã hỗ trợ</b>
1	Bình Lãnh	2.000.193.500	392.047.700
2	Bình Định Nam	1.562.369.436	732.004.105
3	Bình Quế	480.350.000	137.435.000
4	Bình Định Bắc	1.197.665.500	566.454.200
5	Bình Chánh	514.563.500	223.963.950
6	Bình Trị	235.960.000	43.755.000
7	Bình Phú	1.094.953.700	441.734.290
Tổng cộng		7.086.055.636	2.537.394.245



**Phụ lục 2**  
**Kết quả kiểm tra hoạt động của các trang trại hiệu quả thấp, không hoạt động và trang trại chưa ký hợp đồng thuê đất trên địa bàn huyện Thăng Bình**

TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
1	Trang trại nông nghiệp tổng hợp tại tổ 13, thôn Châu Xuân, xã Bình Định Nam do ông Trần Thế Tùng đầu tư	22.713,3m <sup>2</sup> (đất nông nghiệp khác).	Cho thuê đất tại Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 30/12/2020, thời gian thuê đến ngày 30/12/2050	Nộp tiền thuê đất đến tháng 6/2023	PA được duyệt theo Quyết định số 656/QĐ-UBND ngày 13/4/2020, Sản xuất năm ăn, năm được liệu: bao gồm sản phẩm tươi và sản phẩm đã qua chế biến sâu: Nấm bào ngư, nấm Linh chi, nấm môi đen, nấm kim châm, nấm mỡ, nấm Mộc nhĩ, nấm đùi gà, nấm Sò, nấm Rơm,...cung cấp phôi nấm; Các loại rau củ, quả: cà chua dây, xà lách, rau cải các loại, rau muống, rau dền, các loại rau gia vị, gừng, cây dương xỉ pháp	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> đang sản xuất nấm số lượng khoảng 15.000 phôi nấm Bào ngư. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> tiếp tục trồng cây đĩnh lăng; tiếp tục sử dụng mái che lắp đặt hệ thống năng lượng điện mặt trời.	Chủ trang trại xin thực hiện điều chỉnh nội dung phương án kinh tế trang trại.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 472/UBND-NN&PTNT ngày 10/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất

TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
2	Trang trại trồng cây lâm nghiệp và chăn nuôi tại thôn Châu Xuân, xã Bình Định Nam do ông Nguyễn Quang Hồng (đã chết) đầu tư. Hiện nay ông Nguyễn Quang Hải đang sử dụng	50.000m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 26/4/2006, thời gian thuê đất trồng cây lâm nghiệp 40.000m <sup>2</sup> đến năm 2056; đất trồng cỏ chăn nuôi: 10.000m <sup>2</sup> đến năm 2026	Không nộp (chưa ký HĐ thuê đất).	PA được duyệt theo Quyết định số 785/QĐ-UBND ngày 30/11/2004, Trang trại trồng cỏ nuôi bò, trồng cây ăn quả, trồng cây lâm nghiệp	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> trồng cây lâm nghiệp diện tích 04 ha. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> trồng cây lâm nghiệp trên diện tích đất trồng cỏ 01 ha.	Chủ trang trại xin thực hiện điều chỉnh nội dung phương án kinh tế trang trại.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 472/UBND-NN&PTNT ngày 10/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất
3	Trang trại trồng cỏ nuôi bò, trồng cây ăn quả và trồng cây lâm nghiệp tại thôn 5 (nay là thôn An Lộc) xã Bình Định Nam do ông Nguyễn Bẩy đầu tư	50.000 m <sup>2</sup> , trong đó đất trồng cây lâm nghiệp 40.000m <sup>2</sup> , đất trồng cỏ 10.000m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 26/4/2006; Diện tích 10.000m <sup>2</sup> , thời gian thuê đến tháng 4/2026; Diện tích 40.000m <sup>2</sup> , thời gian thuê đến tháng 4/2056	Nộp tiền thuê đất đến tháng 6/2023	PA được duyệt theo Quyết định số 874/QĐ-UBND ngày 30/11/2004; trồng cỏ nuôi bò, trồng cây ăn quả, trồng cây lâm nghiệp.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> trồng cây ăn quả và trồng cây lâm nghiệp (cây cao su). <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> đang san ủi đất cải tạo mặt bằng diện tích khoảng 01 ha nhưng không báo cáo chính quyền địa phương.	Chủ trang trại xin thực hiện điều chỉnh nội dung phương án kinh tế trang trại. Do không có nhu cầu tiếp tục sản xuất, chủ trang trại xin trả lại đất thuê và chuyển nhượng toàn bộ tài sản cho bà Văn Thị Thùy Trang, trú tại xã Điện Phương, thị xã Điện Bàn	Trên cơ sở Tờ trình số 116/TTr-UBND ngày 30/5/2023 của UBND xã Bình Định Nam về việc đề nghị cho phép bà Văn Thị Thùy Trang được đầu tư xây dựng trang trại theo phương án phát triển kinh tế trang trại của ông Nguyễn Bẩy tại thôn An Lộc, xã Bình Định Nam, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Tài nguyên – Môi trường phối hợp với các ngành thực hiện các thủ tục liên quan theo quy định của pháp luật

TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
4	Trang trại chăn nuôi bò và nuôi cá thôn Tú Trà, xã Bình Chánh do ông Phùng Đạt (đã chết), bà Ngô Thị Lễ (vợ ông Phùng Đạt) đầu tư và bà Ngô Thị Ngọc đang sản xuất	18.688m <sup>2</sup> đất trồng cỏ và nuôi trồng thủy sản.	Cho thuê đất tại Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 09/12/2005; thời gian thuê đến tháng 12/2025	Nộp tiền thuê đất đến tháng 6/2023	PA được duyệt theo Quyết định số 783/QĐ-UBND ngày 30/11/2004; trồng cỏ nuôi bò, nuôi cá, nuôi vịt.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> chăn nuôi bò, xây dựng 02 nhà kho, 01 chuồng bò. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> trồng nấm, trồng sen, bắp, đậu; trong khuôn viên trang trại có nhà cấp 4, tường xây, mái tôn, nền xi măng, diện tích 135m <sup>2</sup> .	Do không có nhu cầu tiếp tục sản xuất kinh doanh, bà Ngô Thị Lễ có đơn xin trả lại đất và chuyển nhượng toàn bộ tài sản cho ông Trần Thanh Tuấn và bà Phan Thị Kiều Hạnh.	Trên cơ sở Báo cáo số: 75/BC-NN&PTNT ngày 24/8/2022 của Phòng NN về việc thay đổi chủ trang trại để tiếp tục thực hiện phương án đầu tư kinh tế trang trại, UBND huyện giao phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các ngành có liên quan tham mưu giải quyết.
5	Trang trại trồng trọt và chăn nuôi kết hợp tại tổ 10 thôn Cao Ngạn, xã Bình Lãnh do ông Lê Văn Tính đầu tư	39.700m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 1500/QĐ-UBND ngày 30/12/2002; thời gian thuê đến năm 2052.	Không nộp (chưa ký HĐ thuê đất).	PA được duyệt theo Quyết định số 1204/QĐ-UBND ngày 24/9/2002; Trồng tiêu kết hợp chăn nuôi bò cái sinh sản.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> chăn nuôi bò, có 03 chuồng trại. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> trồng bưởi, thanh long, cau, keo là trầm; trong khuôn viên trang trại có nhà cấp 4 diện tích 66m <sup>2</sup> , tường xây gạch, mái tôn, nền xi măng.	Chủ trang trại xin điều chỉnh phương án để tiếp tục phát triển chăn nuôi bò, trồng cây ăn quả, trồng keo.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 513/UBND-NN&PTNT ngày 14/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Tài nguyên – Môi trường phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất

TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
6	Trang trại Vinh Đông tại tổ 6 thôn Vinh Đông, xã Bình Trị do ông Võ Hồng Sơn đầu tư	trang trại có diện tích 70.000m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 161/QĐ-UBND ngày 31/10/2005; Đất trồng cây lâm nghiệp 50.000m <sup>2</sup> , thời gian thuê đất đến tháng 10/2055; Đất trồng cỏ: 20.000m <sup>2</sup> , thời gian thuê đất đến tháng 10/2025	Nộp tiền thuê đất đến tháng 6/2023	PA được duyệt theo Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 18/4/2005; Nuôi bò cái sinh sản, bò thịt vỗ béo, trồng cỏ nuôi bò; trồng cây lâm nghiệp.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> tiếp tục trồng cây lâm nghiệp trên diện tích 05ha. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> trồng cây lâm nghiệp trên phần đất trồng cỏ chăn nuôi bò (02ha).	Diện tích đất trang trại được cấp 07ha, tuy nhiên thực tế sử dụng 12 ha, đã thuê đơn vị tư vấn đo đạc lại và gửi hồ sơ đến Một cửa của huyện.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 503/UBND-NN&PTNT ngày 14/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Tài nguyên – Môi trường phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất

TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
7	Trang trại tổng hợp của ông Đoàn Công Trinh thôn Vinh Nam, xã Bình Trị. Ông Đoàn Công Trinh (đã chết) hiện nay do ông Đoàn Minh Phước (con) đang sản xuất	200.000m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 138/QĐ-UBND ngày 01/10/2003; thời gian thuê đến tháng 10/2053	Không nộp (chưa ký HĐ thuê đất).	PA được duyệt theo Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 26/06/2003; Nuôi bò cái sinh sản, bò thịt vỗ béo, nuôi cá nước ngọt; trồng tiêu, điều, quế, chanh; trồng cây lâm nghiệp.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> trang trại chăn nuôi bò, có 01 trại nuôi bò 30 con, 04 ao nuôi cá, trồng keo lá tràm. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> trồng các loại cây bưởi, mít, vú sữa, xoài, cam (nội dung này phù hợp với quyết định cho thuê đất: trồng cây lâu năm), các loại cây hàng năm: chuối, bắp, sắn, đậu mè, nghệ.	đề nghị các cấp xem xét tạo điều kiện hướng dẫn về quy trình thủ tục để gia đình được thuê đất, phát triển kinh tế trang trại.	UBND huyện đã có Quyết định số 788/QĐ-UBND ngày 14/6/2013 của UBND huyện Thăng Bình về việc thu hồi hủy bỏ Quyết định số 71/QĐ-UBND ngày 26/6/2003 của UBND huyện “về việc phê duyệt dự án đầu tư phát triển kinh tế trang trại của ông Đoàn Công Trinh” tại thôn Châu Lâm, xã Bình Trị. UBND huyện giao phòng TNMT tham mưu hướng giải quyết cụ thể. Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 512/UBND-NN&PTNT ngày 14/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng TNMT phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục liên quan đến thu hồi đất. Đối với diện tích đất nằm ngoài diện tích trang trại được cấp, tiếp tục chỉ đạo các ngành, địa phương liên quan kiểm tra, làm việc với gia đình để có hướng giải quyết thanh lý tài sản trên đất, thu hồi, đưa vào trồng rừng phòng hộ.

TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
8	Trang trại nuôi heo nái, bò cái sinh sản và cá nước ngọt tại tổ 12 thôn Thanh Ly 2, xã Bình Nguyên do ông Dương Phò đầu tư, hiện nay do ông Dương Ngọc Bá (con) đang sản xuất	24.800m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 03/QĐ-UBND ngày 20/01/2009; thời gian thuê đến tháng 01/2029	đến tháng 6/2023	PA được duyệt theo Quyết định số 24/QĐ-UBND ngày 24/3/2003; trồng cỏ chăn nuôi bò cái sinh sản, heo nái sinh sản và cá nước ngọt.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> trang trại đang trồng cỏ 3.500m <sup>2</sup> chăn nuôi 15 con bò, nuôi cá nước ngọt (trắm, mè, rô phi, chép), có 01 chuồng heo, 01 chuồng bò, công trình vệ sinh. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> không thực hiện chăn nuôi heo; trồng sắn 11.000m <sup>2</sup> , khuôn viên trang trại có nhà ở diện tích 98m <sup>2</sup> .	Chủ trang trại xin điều chỉnh nội dung phương án kinh tế trang trại.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 524/UBND-NN&PTNT ngày 15/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Tài nguyên – Môi trường phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất.
9	Trang trại trồng cây lâu năm, nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi gia súc gia cầm tại tổ 12 thôn Thanh Ly 2 xã Bình Nguyên do ông Nguyễn Văn Tám đầu tư, hiện nay ông Trần Mai Hùng đang sản xuất	13.508,5m <sup>2</sup> trong đó đất trồng cây lâu năm 12.008,5m <sup>2</sup> , đất chăn nuôi gia súc, gia cầm: 1.000m <sup>2</sup> , đất nuôi trồng thủy sản: 500m <sup>2</sup> .	Cho thuê đất tại Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 21/7/2017; thời gian thuê đến tháng 12/2055	nợ tiền thuê đất năm 2023	PA được duyệt theo Quyết định số 646/QĐ-UBND ngày 26/8/2010; trồng cây lâu năm, chăn nuôi gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> trang trại hiện có một số ít cây ăn quả. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> không thực hiện chăn nuôi gia súc gia cầm và nuôi trồng thủy sản.	Chủ trang trại có đơn xin trả lại đất và chuyển nhượng toàn bộ tài sản cho ông Trần Mai Hùng và ông Trần Mai Hùng xin điều chỉnh phương án kinh tế trang trại cho phù hợp.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 523/UBND-NN&PTNT ngày 15/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng NN và PTNT phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất.

TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
10	Trang trại không hoạt động: Trang trại chăn nuôi vịt và nuôi cá nước ngọt tại tổ 2 thôn An Thành 2, xã Bình An, do ông Nguyễn Thanh Cao đầu tư	20.000m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 714/QĐ-UBND ngày 15/8/2022; thời gian thuê đến tháng 8/2031	Nộp tiền thuê đất đến tháng 6/2023	PA được duyệt theo Quyết định số 158/QĐ-UBND ngày 14/3/2011; Nuôi vịt và nuôi cá nước ngọt	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> không hoạt động. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> không thực hiện nuôi vịt và nuôi cá nước ngọt, khuôn viên trang trại có nhà ở.	Chủ trang trại tiếp tục đầu tư sản xuất vào thời điểm cuối năm 2023 theo đúng nội dung phương án.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 511/UBND-NN&PTNT ngày 14/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất.
11	Trang trại nuôi trồng thủy sản tại tổ 2 thôn Vĩnh Xuân, xã Bình Trung do ông Ngô Văn Mai đầu tư, hiện nay do ông Phùng Văn Thưởng đang sản xuất	14.974m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 284/QĐ-UBND ngày 19/11/2009; thời gian thuê đến tháng 11/2029	đến tháng 6/2023	Nuôi cá nước ngọt, gia cầm, ba ba.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> Nuôi cá nước ngọt. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> không thực hiện chăn nuôi gia cầm, ba ba; tiếp tục duy trì hoạt động nhà kho, sân phơi, lò sấy.	Chủ trang trại có đơn xin trả lại đất và chuyển nhượng toàn bộ tài sản cho ông Phùng Văn Thưởng và ông Phùng Văn Thườn xin điều chỉnh phương án kinh tế trang trại cho phù hợp.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 483/UBND-NN&PTNT ngày 10/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT, Phòng Tài nguyên – Môi trường phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất.

TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
12	Trang trại trồng điều và chăn nuôi gia súc, gia cầm tại thôn Trường An, xã Bình Tú, do ông Ngô Tấn Mận đầu tư	18.500m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 115/QĐ-UBND ngày 29/3/2004; thời gian thuê đến tháng 3/2054	Không nộp (chưa ký HĐ thuê đất).	PA được duyệt theo Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 14/10/2003; trồng cây ăn quả và chăn nuôi gia súc gia cầm.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> trang trại dừng hoạt động (6 năm tính tại thời điểm kiểm tra về trước), tuy nhiên hiện trạng có khoảng 20 cây vú sữa, 30 cây xoài, có chuồng trại 200m <sup>2</sup> . <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> trang trại dừng hoạt động, trong khuôn viên trang trại có nhà ở khoảng 170m <sup>2</sup> .	Chủ trang trại tiếp tục phát triển trang trại, tuy nhiên chưa xác định thời gian đầu tư.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 522/UBND-NN&PTNT ngày 15/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất
13	Trang trại chăn nuôi gà sử dụng đệm lót sinh học tại tổ 5 thôn Tịch Yên, xã Bình Nam do ông Lê Duy Đức đầu tư	9.230,7m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 591/QĐ-UBND ngày 10/11/2015; thời gian thuê đến ngày 10 tháng 11/2065	Đã nộp tiền thuê 1 lần cho cả thời gian thuê đất.	PA được duyệt theo Quyết định số 113/QĐ-UBND ngày 20/4/2015; chăn nuôi gà	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> tạm dừng hoạt động. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> trang trại tạm dừng chăn nuôi từ năm 2022 đến nay, không viên trang trại có nhà ở, diện tích 81m <sup>2</sup> , có trồng khoảng 30 cây mai, 100 cây dứa	Chủ trang trại xin được tiếp tục thực hiện dự án được phê duyệt, dự kiến sẽ thực hiện chăn nuôi vào cuối năm 2023.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 532/UBND-NN&PTNT ngày 16/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất.



TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
14	Trang trại nuôi trồng thủy sản và chăn nuôi bò tại Khu phố 1, thị trấn Hà Lam, do ông Phan Lý đầu tư	9.040m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 407/QĐ-UBND ngày 06/11/2006; Quyết định số 767/QĐ-UBND ngày 07/10/2012; thời gian thuê đến tháng 02/2026	Nộp tiền thuê đất đến tháng 6/2023, tuy nhiên vẫn còn nợ thuế những năm trước, do vướng về đơn giá đất, chưa được giải quyết	PA được duyệt theo Quyết định số 730/QĐ-UBND ngày 16/8/2006; nuôi trồng thủy sản	Trang trại tiếp tục thực hiện chăn nuôi cá theo nội dung phương án được duyệt.	Chủ trang trại tiếp tục phát triển kinh tế trang trại, đề nghị giải quyết về việc đơn giá thuê đất trong hợp đồng thuê đất như đã khiếu nại. Về tiền thuê đất đang còn nợ là do bên A vi phạm hợp đồng.	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 510/UBND-NN&PTNT ngày 14/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất; Giao Phòng TNMT hướng dẫn, giải quyết kiến nghị về đơn giá thuê đất của chủ trang trại để có cơ sở thực hiện nộp tiền sử dụng đất theo quy định

TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
15	Trang trại trồng cây lâu năm và chăn nuôi bò sinh sản tại thôn Nam Hà, xã Bình Dương do ông Trịnh Minh Hương đầu tư	53.653,8m <sup>2</sup> .	Cho thuê đất tại Quyết định số 272/QĐ-UBND ngày 23/6/2003; thời gian thuê đến tháng 10/2053	Nợ tiền thuê đất, do vướng về đơn giá thuê đất, diện tích, chưa được giải quyết.	PA được duyệt theo Quyết định số 23/QĐ-UBND ngày 24/3/2003; chăn nuôi bò, chăn nuôi heo và trồng cây lâu năm.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> Trang trại trồng điều từ năm 2004, sau khi nhà nước thu hồi đất, diện tích điều và trồng keo lá tràm còn lại khoảng hơn 01 ha. <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> không thực hiện chăn nuôi bò, chăn nuôi heo.	Chủ trang trại đề nghị điều chỉnh nội dung phù hợp với diện tích còn lại, đề nghị UBND huyện và các cơ quan liên quan xác định lại diện tích chính xác sau khi đã thu hồi đất, Trang trại được thành lập năm 2003, nhưng năm 2015 mới ký hợp đồng thuê đất, cho nên thời điểm tính tiền thuê đất từ năm 2003 đến năm 2015 là không phù hợp	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 510/UBND-NN&PTNT ngày 14/3/2023 trước ngày 30/9/2023. Đến thời hạn nêu trên, chủ trang trại không thực hiện, UBND huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT phối hợp với các ngành có liên quan thực hiện các thủ tục hủy Quyết định phê phương án kinh tế trang trại và Phòng Tài nguyên – Môi trường đối với các thủ tục liên quan đến thu hồi đất. Về kiến nghị kiểm tra đo đạc lại diện tích thực tế hiện có, đề nghị chủ trang trại khẩn trương gửi hồ sơ đề nghị kiểm tra, đo đạc diện tích đến UBND xã và Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ Thăng Bình, phòng TNMT để được hướng dẫn giải quyết.
16	Trang trại nuôi trồng thủy sản tại thôn Lạc Cầu xã Bình Dương do ông Lê Thiên Ân đầu tư	50.000m <sup>2</sup>	Cho thuê đất tại Quyết định số 410/QĐ-UBND ngày 04/12/2006; thời gian thuê đến tháng 11/2026	Nộp tiền thuê đất đến tháng 6/2023.	PA được duyệt theo Quyết định số 813/QĐ-UBND ngày 22/5/2006; Nuôi trồng thủy sản	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> Trang trại nuôi trồng thủy sản một năm 02 vụ, vụ thứ nhất nuôi tôm thẻ được thả giống từ tháng 01 năm 2023, vụ thứ hai, nuôi cua thả giống từ tháng 6/2023	không	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 525/UBND-NN&PTNT ngày 15/3/2023 trước ngày 30/9/2023

TT	Trang trại	Diện tích sản xuất	Thời gian thuê đất	Nộp tiền thuê đất	Phương án được duyệt	Đánh giá hoạt động sản xuất	Kiến nghị của chủ trang trại	Đề xuất giải pháp xử lý
17	Trang trại Trảng Trâm tại thôn Lạc Cầu, xã Bình Dương do ông Phan Đức Tư đầu tư	trang trại có diện tích 65.805,3m <sup>2</sup> , trong đó đất trồng cây lâu năm 15.483m <sup>2</sup> , đất trồng cây hằng năm khác 47.629m <sup>2</sup> , đất nông nghiệp khác 2.693m <sup>2</sup> .	Cho thuê đất tại Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 07/03/2017; thời gian thuê đến tháng 02/2054	đã nộp tiền thuê đất 1 lần cho cả thời gian thuê đất.	PA được duyệt theo Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 10/5/2018; Trồng hoa màu, cây trồng nông nghiệp công nghệ cao, trồng măng tây xanh, nuôi cá nước ngọt, xây dựng Hạ tầng kỹ thuật: đường nội bộ, cây xanh, các công trình phục vụ trang trại và du lịch.	<b>Thực hiện theo phương án được duyệt:</b> Trang trại trồng 500 cây dứa, 300 cây mít, 100 cây ổi, 200 cây xoài, 2ha xương rồng, trồng xen sả, sắn, khoai, rau muống, 200 cây măng cầu, dứa thơm; nuôi cá nước ngọt, trồng sen. Khuôn viên trang trại có nhà lưu trú, hồ bơi (hiện sử dụng nuôi cá), nơi làm việc, 3 nhà kho (các công trình này không phù hợp với loại đất được cấp). <b>Thực hiện không theo phương án được duyệt:</b> trang trại có 02 chuồng bò, 03 chuồng heo, nuôi heo 20 con, nuôi nhông 2.000m <sup>2</sup> (phù hợp với loại đất được cấp, đất nông nghiệp khác).	không	Yêu cầu chủ trang trại thực hiện đúng chỉ đạo của UBND huyện tại Công văn số 526/UBND-NN&PTNT ngày 15/3/2023 trước ngày 30/9/2023; đồng thời đề nghị chủ trang trại tiếp tục thực hiện các hồ sơ pháp lý liên quan đến đất đai phù hợp với phương án trang trại đã được phê duyệt.

**Phụ lục 3**  
**Chi tiết 16 lô đất bán đấu giá tại khu vực ao cá HTX Bình Nguyên**

<b>T T</b>	<b>16 lô đất bán đấu giá tại khu vực ao cá HTX Bình Nguyên</b>	<b>Chi tiết các lô</b>
1	05 lô chưa xây dựng nhà	Lô số 01 (Nguyễn Văn Uyên), lô 10 (Trương Mai Ái Phương), lô 11 (Trương Văn Trí), lô 14 (Lê Văn Nhĩ ) và lô 15 (Nguyễn Thanh Vân là người trúng đấu giá, năm 1997 chuyển nhượng cho ông Lê Như Hòa, năm 2012 tặng cho QSD đất cho ông Lê Như Hưng).
2	01 lô xây dựng nhà máy xay xác lúa	Lô số 13 (Dương Ngọc Ngoạn).
3	08 lô đã xây dựng nhà ở nằm ngoài chỉ giới quy hoạch hành lang Quốc lộ 1A (tìm đường ra 25,85m) theo Thông báo số 14/TB-UBND ngày 27/01/2021 của UBND huyện Thăng Bình về việc thực hiện quản lý phạm vi đất dành cho đường bộ của các tuyến đường bộ trên địa bàn huyện Thăng Bình	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lô số 02, ông Phan Công Toàn là người trúng đấu giá, năm 2005 chuyển nhượng cho ông Phan Công Tùng, ông Tùng xây dựng nhà ở vào năm 2007.</li> <li>+ Lô số 03, bà Phan Thị Thành là người trúng đấu giá, năm 2000 chuyển nhượng cho ông Trần Xuân Quang, ông Quang xây dựng nhà ở vào năm 2000.</li> <li>+ Lô số 04, ông Trần Văn Hương là người trúng đấu giá, năm 1997 chuyển nhượng cho ông Đặng Văn Tám, ông Tám xây dựng nhà ở vào năm 1998.</li> <li>+ Lô số 05, ông Nguyễn Ngọc Cúc là người trúng đấu giá, năm 2004 xây dựng nhà ở.</li> <li>+ Lô số 08, ông Phan Ngọc Bích là người trúng đấu giá, năm 2002 chuyển nhượng cho ông Lưu Văn Hòa, ông Hòa xây dựng nhà ở vào năm 2002.</li> <li>+ Lô số 09, ông Nguyễn Tấn Công là người trúng đấu giá, năm 1996 xây dựng nhà ở.</li> <li>+ Lô số 12, ông Phan Rang là người trúng đấu giá, năm 1997 chuyển nhượng cho ông Phan Thanh Hải, ông Hải xây dựng nhà ở vào năm 1997.</li> <li>+ Lô số 16, ông Lê Hữu Nghị là người trúng đấu giá, năm 1997 xây dựng nhà ở (Theo báo cáo số 57/BC-HTX ngày 04/7/1997 của Hợp tác xã nông nghiệp Bình Nguyên người trúng đấu giá có tên Lê Văn Nhĩ là có sai sót).</li> </ul>
4	02 lô đã xây dựng nhà quán có một phần diện tích nằm trong chỉ giới quy hoạch hành lang Quốc lộ 1A (tìm đường ra 25,85m) theo quy định tại Thông báo số 14/TB-UBND ngày 27/01/2021 của UBND huyện Thăng Bình về việc thực hiện quản lý phạm vi đất dành cho đường bộ của các tuyến đường bộ trên địa bàn huyện	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Lô số 06, ông Nguyễn Đình Trung là người trúng đấu giá, hiện tại ông Nguyễn Đình Trung có nhà ở (tại thửa đất số 998, tờ bản đồ số 01), lô số 06 ông xây dựng nhà quán, diện tích xây dựng nằm trong hành lang giao thông là 29,4m<sup>2</sup>.</li> <li>+ Lô số 07, ông Lê Văn Chánh là người trúng đấu giá, hiện tại ông Lê Văn Chánh có nhà ở (tại thửa đất số 412, tờ bản đồ số 05), lô số 07 ông xây dựng nhà quán, diện tích xây dựng nằm trong hành lang giao thông là 30,2m<sup>2</sup>.</li> </ul>

